

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 75/2017/QĐ-UBND

An Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định 114/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang tại Tờ trình số 1105/TTr-BQLKKT ngày 16 tháng 10 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2017 và thay thế Quyết định 60/2010/QĐ-UBND tỉnh ngày 02 tháng 12 năm 2010 về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, TN&MT, XD;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT.HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Đài PTTH & Báo An Giang;
- LĐVP; KTN;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Nung

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 75/2017/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với các Sở, Ban, Ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý khu kinh tế, các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh cấp huyện và các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Công tác phối hợp giữa các cơ quan được tiến hành theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị phối hợp vì sự phát triển chung của tỉnh An Giang. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp.

3. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.

4. Chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.

5. Trong quá trình thực hiện phối hợp phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Phương thức phối hợp giữa Ban Quản lý khu kinh tế và cơ quan phối hợp được thực hiện cụ thể như sau:

a) Căn cứ theo nhiệm vụ do pháp luật quy định, thẩm quyền giải quyết thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó chủ trì, trừ khi có văn bản chỉ đạo khác của cơ quan có thẩm quyền;

b) Cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp;

c) Thành lập hệ thống tiếp nhận thông tin để xử lý một số công việc phải xử lý cấp bách ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ, trong tình trạng khẩn cấp.

2. Hình thức phối hợp được áp dụng tùy theo tính chất, nội dung công việc, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các hình thức sau:

a) Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến, các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong phạm vi lĩnh vực chuyên môn của ngành mình theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn đề nghị mà không trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được lấy ý kiến;

b) Tổ chức họp trong trường hợp cần thiết làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử người dự họp, ý kiến phát biểu của người được cử tham dự họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ VỀ ĐẦU TƯ

Điều 4. Xúc tiến, thu hút đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban quản lý khu kinh tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm về xúc tiến đầu tư, phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế của khâu gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, Ngành trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, Ngành trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức; hướng dẫn; hỗ trợ

nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Chuẩn bị các tài liệu, ấn phẩm phục vụ cho công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

d) Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố liên quan thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

đ) Thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế tỉnh (nếu cần thiết);

e) Giới thiệu địa điểm, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ dự án đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu cho các nhà đầu tư;

g) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở công thương đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nhằm tạo môi trường thuận lợi, tạo điều kiện cho việc thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu;

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh về công tác xúc tiến đầu tư, công tác quy hoạch các lĩnh vực dự án kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn;

b) Phối hợp giới thiệu địa điểm các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh cho nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư;

c) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách dự án về đầu tư phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

3. Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư:

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trên địa bàn và các quyết định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư.

b) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư; công tác hỗ trợ tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tìm cơ hội đầu tư, sản xuất kinh doanh vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu:

Ủy ban nhân dân huyện thị xã, thành phố phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; Khi có nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực tiếp

làm việc với nhà đầu tư hoặc mời Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cùng tham gia hoặc giới thiệu để Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trực tiếp làm việc với nhà đầu tư.

Điều 5. Cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư

1. Ban Quản lý khu kinh tế thực hiện:

a) Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp và khu chức năng thuộc khu kinh tế cửa khẩu.

b) Là đầu mối tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, Ngành hoặc các Sở, Ban, ngành có liên quan đối với các dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc diện phải xin chủ trương đầu tư làm cơ sở cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư.

d) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện:

Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ điểm a khoản 1 Điều này.

3. Công an tỉnh thực hiện:

Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế thẩm tra xác minh năng lực tài chính và các yếu tố liên quan đến an ninh quốc gia của các nhà đầu tư khi có yêu cầu.

4. Các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố có khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu:

Cử đại diện tham dự các cuộc họp với Ban Quản lý Khu kinh tế hoặc tham gia ý kiến bằng văn bản với Ban Quản lý Khu kinh tế khi được yêu cầu đối với những dự án đầu tư cần tham khảo ý kiến của sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố có khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 6. Giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với nhà đầu tư nước ngoài:

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế:

a) Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký đầu tư và hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với nhà đầu tư nước ngoài; Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Luật Đầu tư; Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài điều chỉnh đồng thời nội dung đăng ký doanh nghiệp và nội dung đăng ký đầu tư đầu tư thực hiện dự án đầu tư tại các

khu chức năng thuộc khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý trực tiếp quản lý).

b) Trong thời hạn quy định Bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế kiểm tra điều kiện tiếp nhận của hồ sơ đăng ký đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, điều kiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, xử lý hồ sơ vào hệ thống thông tin xử lý liên thông và xử lý hồ sơ đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp, chia sẻ thông tin và chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan. Bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế ghi toàn bộ yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đối với mỗi lần doanh nghiệp nộp hồ sơ trong một Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp.

c) Là đầu mối thực hiện việc giao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy xác nhận theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BKHĐT ngày 18/4/2017, thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Trách nhiệm của Cục Thuế:

Trên cơ sở hồ sơ do Ban Quản lý chuyển đến, trong thời hạn quy định, Cục thuế có trách nhiệm thông báo mã số của doanh nghiệp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức đăng ký.

3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Kể từ ngày nhận thông tin về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thông qua Hệ thống thông tin xử lý liên thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và gửi phản hồi (hồ sơ hợp lệ và không hợp lệ) đến Bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế và chuyên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, văn bản chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

b) Tổ chức việc thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014

Mục 2

QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ MÔI TRƯỜNG

Điều 7. Quản lý sử dụng đất đai

1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh, trong đó có các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

b) Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ do Ban Quản lý Khu kinh tế lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi đất và giao đất cho Ban Quản lý khu kinh tế.

c) Tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ xin thuê đất hoặc xin giao đất đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp (không thuộc các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu) trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; căn cứ quyết định cho thuê đất hoặc giao đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành ký hợp đồng cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh) cho các tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho chủ dự án theo quy định của pháp luật.

d) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh) cho các tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài được Ban Quản lý Khu kinh tế quyết định giao lại đất, quyết định cho thuê đất tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

đ) Xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế:

a) Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo đúng mục đích sử dụng đất và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc Quy hoạch sử dụng đất chi tiết, Kế hoạch sử dụng đất chi tiết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; Ban Quản lý Khu kinh tế ra quyết định giao lại đất hoặc ra quyết định cho thuê đất, mặt nước và tiến hành ký hợp đồng cho thuê đất, tổ chức bàn giao đất trên thực địa cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) theo đúng quy định.

c) Quyết định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo từng dự án tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) đối với trường hợp trả tiền thuê đất hàng năm hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 30 tỷ đồng trên cơ sở Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh (có hoặc không có thông qua đấu giá quyền sử dụng đất)

d) Điều chỉnh lại đơn giá thuê đất áp dụng cho thời gian tiếp theo theo chính sách và giá đất tại thời điểm điều chỉnh đối với trường hợp thuê đất trả tiền

thuê đất hàng năm không thông qua hình thức đấu giá khi hết thời gian ổn định (thời gian ổn định 5 năm).

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính điều chỉnh lại đơn giá thuê đất áp dụng cho thời gian tiếp theo theo chính sách và giá đất tại thời điểm điều chỉnh đối với trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thông qua hình thức đấu giá khi hết thời gian ổn định (thời gian ổn định 10 năm).

e) Thông báo mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước theo từng dự án tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

g) Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản cho các tổ chức có liên quan tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

h) Ban Quản lý Khu kinh tế chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra thường xuyên diện tích đất, mặt nước đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh giao. Nếu phát hiện việc lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Ủy ban Nhân dân cấp huyện nơi xảy ra vi phạm để Ủy ban Nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn xử lý; đồng thời Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp kịp thời với Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn và Ủy ban Nhân dân cấp huyện để xử lý các trường hợp vi phạm nêu trên theo quy định.

i) Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm ra quyết định thu hồi đất trong trường hợp Ban Quản lý Khu kinh tế đã giao lại hoặc cho thuê và trường hợp trước đây Ủy ban Nhân dân tỉnh đã giao hoặc cho thuê tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu theo quy định.

k) Gửi quyết định giao lại đất, cho thuê đất, gia hạn sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất đến Văn phòng đăng ký đất đai để đăng ký vào hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai và trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

l) Xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà diện tích tính tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 30 tỷ đồng.

3. Trách nhiệm của Cục thuế tỉnh:

a) Xác định giá đất cụ thể tính thu tiền thuê đất đối với trường hợp thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá mà diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên.

b) Xác định và thông báo mức thu lệ phí trước bạ đối với các trường hợp được giao lại đất hoặc thuê đất trong khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

c) Hỗ trợ Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kê khai thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai và nhiệm vụ có liên quan.

4. Trách nhiệm của Kho bạc nhà nước tỉnh:

a) Thu đủ số tiền sử dụng đất vào Kho bạc nhà nước theo thông báo nộp tiền sử dụng đất và không được từ chối thu vì bất cứ lý do gì.

b) Không được chuyển việc thu tiền sang ngày hôm sau khi đã nhận đủ thủ tục nộp tiền của người có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính.

5. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Góp ý về giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp đấu giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 30 tỷ đồng trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế.

b) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế điều chỉnh lại đơn giá thuê đất áp dụng cho thời gian tiếp theo theo chính sách và giá đất tại thời điểm điều chỉnh đối với trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thông qua hình thức đấu giá khi hết thời gian ổn định (thời gian ổn định 10 năm).

c) Thường trực Hội đồng tổ chức thẩm định đối với trường hợp đấu giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà diện tích tính thu tiền thuê đất của thửa đất hoặc khu đất đấu giá có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá khởi điểm.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Ban hành quyết định thu hồi đất; quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở Việt Nam nằm tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh sau khi có Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ký quyết định giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân được giao đất tại khu tái định cư do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư trong thời gian quy định.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp hoặc chỉ đạo các cơ quan chức năng trực thuộc và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức thực hiện việc cưỡng chế các trường hợp lấn, chiếm đất đai theo đúng quy định.

d) Khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ban Quản lý Khu kinh tế về việc lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) thì Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xảy ra vi phạm phải chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức việc kiểm tra, lập biên bản, ra quyết định

đình chỉ hành vi vi phạm, xử phạt hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền và yêu cầu tự khôi phục lại tình trạng sử dụng đất ban đầu. Trường hợp người có hành vi vi phạm không chấp hành quyết định đình chỉ thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định cưỡng chế, buộc khôi phục lại tình trạng sử dụng đất ban đầu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo bằng văn bản lên Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Giải quyết tranh chấp đất đai và giải quyết khiếu nại về đất đai theo thẩm quyền.

Điều 8. Quản lý môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

b) Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh).

c) Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường tại Điểm b Khoản 2 Điều 3 Quyết định 69/2016/QĐ-UBND ngày 11/10/2016.

d) Tổ chức thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường tại Điểm c Khoản 2 Điều 3 Quyết định 69/2016/QĐ-UBND ngày 11/10/2016.

đ) Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Điểm d Khoản 2 Điều 3 Quyết định 69/2016/QĐ-UBND ngày 11/10/2016.

e) Có trách nhiệm trao đổi thông tin với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh về hoạt động của các doanh nghiệp có ảnh hưởng đến môi trường tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong công tác nắm tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Khi phát hiện sự việc có dấu hiệu tội phạm về môi trường, có trách nhiệm thông báo và cung cấp tài liệu có liên quan cho Công an tỉnh để phục vụ công tác xác minh, điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

g) Phối hợp với Công an tỉnh trong việc kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy, tổ chức lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

h) Thực hiện chương trình quan trắc môi trường khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư) hàng năm và định kỳ báo cáo theo quy định của pháp luật.

i) Phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

k) Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Đồng thời thông báo ngay cho các cơ quan liên quan, trường hợp vượt quá khả năng ứng phó thì báo cáo khẩn cấp với cơ quan cấp trên có thẩm quyền để xử lý.

l) Vận hành thường xuyên, liên tục công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư, trực tiếp quản lý và vận hành.

m) Thực hiện các nội dung quản lý và bảo vệ môi trường khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc được ủy quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tuyên truyền, phổ biến kiến thức và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

b) Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

c) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tiến hành kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

d) Chủ trì kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các công trình xử lý chất thải do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư; Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các công trình xử lý chất thải của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

đ) Thẩm định các bản kê khai, thông báo và tổ chức thu phí bảo vệ môi trường theo quy định đối với các đối tượng nộp phí tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

e) Cấp, điều chỉnh Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho các chủ nguồn thải tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

g) Giám sát việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

h) Cấp giấy phép xả nước thải cho các đối tượng tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp đầu tư tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

b) Thường xuyên nắm tình hình, phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện các mặt công tác bảo vệ môi trường để thông báo Ban Quản lý Khu kinh tế kịp thời uốn nắn, khắc phục, bảo vệ các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

c) Chủ động tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, nắm chắc tình hình hoạt động tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các các doanh nghiệp đầu tư tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh. Thông báo và phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiên quyết không đưa vào xây dựng, vận hành, khai thác đối với các dự án chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Đối với các dự án đang hoạt động thì tăng cường công tác nắm tình hình việc xử lý chất thải, giám sát chất lượng môi trường, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm không để xảy ra sự cố ảnh hưởng xấu đến môi trường, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự.

d) Trao đổi thông tin cho Ban Quản lý khu kinh tế, Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm Luật Bảo vệ môi trường.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm của các doanh nghiệp đầu tư tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh.

b) Ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

c) Phối hợp cùng Ban Quản lý Khu kinh tế giải quyết các tranh chấp liên quan đến môi trường giữa các dự án tại các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh với dân cư khu vực xung quanh. Tham gia góp ý kiến thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

d) Khi phát hiện hành vi vi phạm về môi trường tại các khu công nghiệp, Khu chức năng thuộc khu kinh tế cửa khẩu phải kịp thời thông tin đến Ban Quản lý Khu kinh tế để phối hợp kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo với cơ

quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 9. Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế:

a) Cử lãnh đạo và cán bộ Ban Quản lý Khu kinh tế tham gia vào Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư.

b) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện nhiệm vụ hoặc nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định của pháp luật.

c) Trên cơ sở Phương án tái định cư được duyệt, Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bố trí đất tái định cư cho các hộ dân.

2. Trách nhiệm của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh:

a) Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư.

b) Thực hiện việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế làm chủ đầu tư.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất thuộc phạm vi dự án tiến hành thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

b) Chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền vận động đến các tổ chức, cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; thực hiện giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Trình cấp thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức cưỡng chế các trường hợp hộ dân chây ì, không thực hiện việc di dời theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện hoặc phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các tổ chức và Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện dự án xây dựng các khu tái định cư tại địa phương theo phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

e) Thực hiện giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến nguồn gốc đất đai, tài sản của người bị thu hồi theo thẩm quyền.

4. Trách nhiệm của Ủy ban Nhân dân cấp xã:

Ủy ban Nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc giao, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế thu hồi đất; tham gia thực hiện cưỡng chế; phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng niêm phong, di chuyển tài sản của người bị cưỡng chế thu hồi đất.

5. Trách nhiệm của Công an cấp xã:

Bảo vệ trật tự, an toàn trong quá trình tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Mục 3

QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

Điều 10. Quản lý Quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế:

a) Quản lý quy hoạch chung xây dựng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lập, trình thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu đã được duyệt.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, xã và các cơ quan có liên quan đảm bảo mọi hoạt động trong khu kinh tế cửa khẩu phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển khu kinh tế cửa khẩu đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương và trực tiếp từng bước triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thực hiện cụ thể hóa quy hoạch các khu chức năng và từng bước đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư.

đ) Tổ chức công bố Quy hoạch, cấm và quản lý mốc giới quy hoạch.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập mới, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền.

g) Lập, trình duyệt quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc Khu đô thị thuộc khu kinh tế cửa khẩu trong phạm vi quản lý, để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng.

h) Chủ trì, trực tiếp quản lý quy hoạch các dự án của các nhà đầu tư do Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

i) Cho ý kiến về quy hoạch các dự án của nhà đầu tư và các quy hoạch khác trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Thẩm định quy hoạch theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Hướng dẫn các nhà đầu tư trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng và các nội dung khác liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Phối hợp cho ý kiến các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng phục vụ quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

b) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế công bố quy hoạch chi tiết các khu chức năng đã được phê duyệt.

Điều 11. Quản lý xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế:

a) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình tại Điểm c Khoản 3 Điều 3 Quyết định 69/2016/QĐ-UBND ngày 11/10/2016.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình được đầu tư từ các nguồn vốn khác trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu do mình quản lý, cấp phép xây dựng theo phân cấp. Đồng thời, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu (công trình do Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quản lý) đối với công trình trong phạm vi các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý khi được yêu cầu.

c) Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thực hiện kết nối hạ tầng kỹ thuật các khu chức năng trong Khu kinh tế tỉnh với cơ sở hạ tầng chung.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: lập và quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu (về khối lượng, chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình xây dựng theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp và hỗ trợ Ban Quản lý Khu kinh tế trong việc thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm B, C khi có yêu cầu của Ban Quản lý khu kinh tế.

d) Cấp, gia hạn, điều chỉnh Giấy phép xây dựng theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ những công trình nằm trong các khu chức năng thuộc Khu kinh

tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý và cấp Giấy chứng nhận đầu tư).

3. Trách nhiệm của các Sở chuyên ngành:

Các Sở quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế tỉnh trong thời gian quy định. Nếu quá thời hạn quy định mà các sở chuyên ngành không có ý kiến thì được xem như đã đồng ý. Đồng thời cử cán bộ tham gia phối hợp để giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình theo đề nghị của Ban Quản lý khu kinh tế.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Phối hợp hoặc chỉ đạo các cơ quan chức năng trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế trong việc thực hiện quy hoạch, xây dựng các công trình tại khu kinh tế tỉnh theo đúng quy định.

b) Cấp, gia hạn, điều chỉnh Giấy phép xây dựng theo sự phân cấp của UBND tỉnh (trừ những công trình nằm trong các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý và cấp Giấy chứng nhận đầu tư).

Mục 4

QUẢN LÝ LAO ĐỘNG

Điều 12. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

1. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động của Nhà nước cho các chủ doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

b) Tổ chức các buổi đối thoại với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu để lắng nghe những thông tin phản hồi về những vướng mắc và khó khăn của doanh nghiệp trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật lao động. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trả lời và đề ra các biện pháp để giải quyết các khó khăn cho doanh nghiệp.

c) Kiểm tra tình hình sử dụng lao động nước ngoài tại các doanh nghiệp, có biện pháp xử lý và đề nghị xử lý theo quy định; Thống kê tình hình lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; tập huấn, hướng dẫn doanh nghiệp các quy định của pháp luật về sử dụng lao động là người nước ngoài; tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

d) Tiếp nhận thang lương, bảng lương và định mức lao động của doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu.

đ) Cung cấp thông tin tình hình thành lập, giải thể của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động.

e) Nhận thông báo của doanh nghiệp trong khu công nghiệp việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm; Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

g) Thực hiện việc cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh An Giang:

a) Hướng dẫn và tuyên truyền chính sách lao động đến các đoàn viên công đoàn và người lao động trong các doanh nghiệp và chăm lo nơi sinh hoạt cho công nhân; Nhận báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hằng năm của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

b) Tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể, tiếp nhận đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; Nhận thông báo về việc cho thuê lại lao động (số lao động đã cho thuê lại, bên thuê lại lao động, phí cho thuê lại lao động), cho thôi việc nhiều người lao động, của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

3. Phối hợp với bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn và thực hiện các quy định pháp luật về BHXH-BHYT-BHTN cho các doanh nghiệp.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Quản lý các hoạt động chuyên môn của các phòng khám đa khoa cho khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và phòng y tế cơ quan của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

2. Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các doanh nghiệp.

3. Phối hợp với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thực hiện quản lý giám sát truyền nhiễm, phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; hướng dẫn việc thực hiện các quy định chuyên môn về phòng chống bệnh nghề nghiệp, vệ sinh và sức khỏe lao động; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn xử lý các trường hợp ngộ độc thực phẩm, ngộ độc hàng loạt khác.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì và phối hợp Ban Quản lý khu kinh tế, các đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức đào tạo nghề nghiệp theo đơn hàng của các doanh nghiệp theo Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 18/09/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo nhu cầu của xã hội từ Đề án Đào tạo nghề lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tổ chức các buổi đối thoại với doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu nói riêng thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật lao động, hỗ trợ xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định tiên bộ.

3. Tổ chức thành lập Đoàn điều tra, có sự tham gia của đại diện Ban Quản lý khu kinh tế và chủ trì điều tra tai nạn lao động đối với các tai nạn chết người, tai nạn lao động có từ 02 người trở lên xảy ra tại các doanh nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Kết quả điều tra được gửi tới các thành viên và các cơ quan có liên quan.

Điều 15. Trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Chủ trì phối hợp tổ chức các hội nghị phổ biến, hướng dẫn các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động cho đoàn viên công đoàn và người lao động; giải đáp những vướng mắc của đoàn viên công đoàn và người lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

2. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan, có biện pháp xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh trong doanh nghiệp; nâng cao công tác tuyên truyền, tăng cường vai trò công đoàn cơ sở là người đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Nếu doanh nghiệp chưa có Ban Chấp hành công đoàn cơ sở thì thành lập Ban Chấp hành công đoàn lâm thời theo quy định của pháp luật lao động về Ban Chấp hành Công đoàn lâm thời tại doanh nghiệp.

3. Chỉ đạo Công đoàn các khu công nghiệp chủ động tổ chức cho công nhân, viên chức, người lao động tham gia ý kiến xây dựng chính sách liên quan đến người lao động; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, phát động phong trào công nhân, viên chức, lao động thực hiện các chính sách đó sau khi đã ban hành.

Điều 16. Trách nhiệm Bảo hiểm Xã hội tỉnh

1. Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn và thực hiện các quy định pháp luật về BHXH-BHYT-BHTN cho các doanh nghiệp.

2. Giải quyết những vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các quy định về BHXH-BHYT-BHTN.

3. Thông báo danh sách doanh nghiệp khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu nợ tiền bảo hiểm và vi phạm pháp luật BHXH-BHYT-BHTN cho Ban Quản lý khu kinh tế.

Điều 17. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý xuất, nhập cảnh và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài cư trú và làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu các thủ tục hành chính theo quy định pháp luật. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, kiểm tra và xử lý người nước ngoài vi phạm pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

2. Tiếp nhận, giải quyết việc cấp, bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ thị thực, tạm trú, cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại địa phương; cấp thị thực cho người nước ngoài ở khu kinh tế cửa khẩu có nhu cầu đến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác của Việt Nam; Cấp giấy phép vào khu vực biên giới cho người nước ngoài theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại Khu kinh tế cửa khẩu (ở khu vực biên giới). Không cấp thị thực, cấp lại thẻ tạm trú đối với người nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu mà không có giấy phép lao động hoặc giấy phép lao động hết hiệu lực hoặc vô hiệu.

Điều 18. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Tổ chức kiểm tra độc lập hoặc phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh kiểm tra các doanh nghiệp về tình hình thực hiện pháp luật về lao động và xử lý theo thẩm quyền đúng quy định pháp luật hiện hành.

Mục 5

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 19. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế

1. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền Phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong Khu kinh tế. Trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA.

2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phân bổ Kế hoạch vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương và vốn ngân sách tỉnh hàng năm cho các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong Khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển Khu kinh tế thuộc thẩm quyền và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính định kỳ 05 năm, xem xét lại giá thuê đất, các loại phí và lệ phí có liên quan tại các khu chức năng của khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định cho phù hợp với mặt bằng kinh tế - xã hội từng thời kỳ.

5. Trên cơ sở quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và của pháp luật về đầu tư và đất đai, quyết định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý khu kinh tế cân đối, bố trí vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước trung hạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu. Hướng dẫn, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư. Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, tổng hợp vào chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế và các cơ quan liên quan xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp đề xuất làm việc với Bộ Tài chính và các bộ, ngành Trung ương giải quyết vốn tạm ứng ngân sách Trung ương để bổ sung nguồn chi đầu tư công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển Khu kinh tế tỉnh.

2. Đề xuất cân đối và bố trí kinh phí sự nghiệp đáp ứng nhu cầu duy tu bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội khác, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước... trong Khu kinh tế tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý khu kinh tế, cân đối, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các công trình, dự án của Khu kinh tế tỉnh theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt phê duyệt.

4. Tham gia phối hợp cùng Ban Quản lý Khu kinh tế đề xuất phân bổ nguồn kinh phí xúc tiến đầu tư hàng năm để thực hiện mời gọi đầu tư phát triển khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu.

Mục 6

QUẢN LÝ AN NINH TRẬT TỰ-PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

Điều 22. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Tổ chức chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và đảm bảo về an ninh trật tự Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp.

2. Quản lý về xuất, nhập cảnh với các doanh nghiệp và người nước ngoài đến làm việc, tạm trú tại Khu kinh tế tỉnh; Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế quản lý tốt người nước ngoài đang làm việc tại Khu kinh tế tỉnh; Thẩm định các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, xây dựng phương án bảo vệ an toàn các công trình, mục tiêu kinh tế trọng điểm. Tham gia giải quyết và đảm bảo an ninh trật tự và các vụ đình công của người lao động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

3. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thực hiện các công việc sau:

a) Thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy các dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật công trình xây dựng của doanh nghiệp trong khu kinh tế tỉnh. Tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng và thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho cơ sở;

b) Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế kiểm tra điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy của các doanh nghiệp trong các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý khu kinh tế trực tiếp quản lý).

c) Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy đối với lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở và chuyên trách tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phòng cháy chữa cháy đối với cán bộ, nhân viên làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

d) Chủ trì trong công tác khảo sát, nắm tình hình và phân loại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

đ) Hướng dẫn các đơn vị cơ sở xây dựng phương án chữa cháy, xây dựng và triển khai kế hoạch thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ và công tác tự kiểm tra phòng cháy chữa cháy tại các cơ sở sản xuất và trong toàn khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

e) Hướng dẫn các Công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp thành lập Ban Chỉ đạo về phòng cháy chữa cháy. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các Công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và thông báo cho Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp, tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

g) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ cho cán bộ, công nhân viên làm việc trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

h) Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm nhắc nhở, yêu cầu các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thực hiện chế độ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo Nghị định số [130/2006/NĐ-CP](#) ngày 08 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ Quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Điều 23. Trách nhiệm của chính quyền địa phương

1. Phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện và chỉ đạo các lực lượng Công an, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các lực lượng khác trực thuộc thẩm quyền của huyện giữ gìn an ninh trật tự và giải quyết các vụ tranh chấp lao động tập thể tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu theo quy định hiện hành.

2. Chỉ đạo các lực lượng Công an cơ sở phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các doanh nghiệp bảo đảm an ninh trật tự tại các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp tỉnh (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý).

Điều 24. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

1. Là đầu mối thông tin và tham gia cùng với các cơ quan, ban, ngành, chính quyền, công an địa phương và các doanh nghiệp, các công ty đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, phối hợp giải quyết tình hình đình công, lãn công theo văn bản chỉ đạo của ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ động trao đổi với Công an tỉnh về tình hình có liên quan đến an ninh trật tự và các hoạt động đầu tư, kinh doanh, sản xuất bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp; tình hình lưu trú của người nước ngoài trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu có dấu hiệu hoạt động vi phạm pháp luật.

Điều 25. Trách nhiệm của các doanh nghiệp

1. Tổ chức lực lượng bảo vệ tài sản và an ninh trật tự trong hàng rào doanh nghiệp mình, giáo dục người lao động chấp hành an ninh trật tự nơi công cộng.

2. Phối hợp với lực lượng bảo vệ của Ban Quản lý Khu kinh tế và lực lượng Công an bảo vệ an ninh trật tự trong Khu kinh tế tỉnh trong việc giữ gìn an ninh trật tự.

3. Phát hiện và thông báo kịp thời cho Ban Quản lý Khu kinh tế và lực lượng Công an những biểu hiện mất an ninh trật tự trong và ngoài doanh nghiệp.

Mục 7

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CHỢ TRONG KHU KINH TẾ CỬA KHẨU

Điều 26. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế

1. Thực hiện quản lý, cấp phép kinh doanh theo quy định cho các tổ chức, cá nhân hoạt động tại các khu chức năng thuộc Khu kinh tế cửa khẩu do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý.

2. Tham gia ý kiến với các sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện về quy hoạch, đầu tư xây dựng phát triển chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu phù hợp với quy hoạch chung đã được phê duyệt.

Điều 27. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức quản lý các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu, nhưng không do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý.

2. Cấp phép kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân Campuchia (nếu có) kinh doanh tại các chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu, nhưng không do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý.

3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu (không do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) theo quy định về quản lý và phát triển chợ tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

Mục 8

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TẠI KHU PHI THUẾ QUAN VÀ KHU VỰC BIÊN GIỚI

Điều 28. Trách nhiệm của Ban Quản lý

1. Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thực hiện tốt Quy chế điều hành hoạt động của cửa khẩu được Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013.

2. Phối hợp với Cục Hải quan, BCH Bộ đội Biên phòng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã thực hiện tốt công tác quản lý về an ninh trật tự, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực khu phi thuế quan và khu vực cửa khẩu biên giới.

Điều 29. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Tổ chức thực hiện các chính sách phát triển thương mại biên giới, bao gồm: buôn bán chính ngạch, buôn bán tiểu ngạch và buôn bán qua biên giới của thương nhân trên địa bàn.

2. Phối hợp cơ quan có liên quan tổng hợp tình hình hoạt động các khu kinh tế cửa khẩu; kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, biện pháp đẩy mạnh thương mại biên giới cho phù hợp với thực tế trên địa bàn.

Điều 30. Trách nhiệm của Cục Hải quan

1. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vận chuyển vào, ra khu phi thuế quan và quản lý công tác xuất nhập khẩu hàng hóa qua lại biên giới, cửa khẩu theo quy định của Luật Hải quan và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý khu phi thuế quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 31. Trách nhiệm của Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế, Cục Hải quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý tình hình an ninh trật tự tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 32. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Phối hợp và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế, Cục Hải quan, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các cơ quan chức năng trong việc giữ gìn an ninh trật tự tại khu phi thuế quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực biên giới theo quy định của pháp luật.

Mục 9

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CÁC QUY ĐỊNH NGÀNH

Điều 33. Thanh tra, kiểm tra

1. Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan đầu mối tổ chức các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất; phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định về các lĩnh vực đầu tư, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng; phát hiện và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Các cơ quan nhà nước có chức năng về thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo quy định, tránh trùng lặp, chồng chéo nhưng không quá 01 lần/năm.

Khi thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất phải phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế để thực hiện.

Điều 34. Tổ chức triển khai các hoạt động của ngành

Các cơ quan, đơn vị có chức năng, khi triển khai các nghiệp vụ về hoạt động ngành đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu (do Ban Quản lý Khu kinh tế trực tiếp quản lý) có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế để hạn chế việc trùng lặp, chồng chéo và gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Quản lý Khu kinh tế và các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành và chủ động phối hợp thực hiện Quy chế này.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này; định kỳ sáu tháng và hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 36. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban ngành, UBND cấp huyện gửi về Ban Quản lý khu kinh tế để tổng hợp, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Nưng